

## MODULE 02: SỬ DỤNG MÁY TÍNH CƠ BẢN

**Câu 1: Để chia sẻ một thư mục của máy tính trong hệ thống mạng nội bộ (LAN), ta làm theo các bước nào sau đây?**

- A. Click chuột phải vào thư mục chia sẻ → Properties → chọn Sharing**
- B. Click chuột phải giữa màn hình Desktop → Properties → chọn Sharing
- C. Click chuột phải giữa màn hình Desktop → Personalize → chọn Sharing
- D. Click chuột phải vào thư mục → Properties → chọn General

**Câu 2: Để cài đặt mới một máy in trên máy tính, ta làm theo các bước nào sau đây?**

- A. Vào biểu tượng Start → Devices and Printers → Add a device
- B. Vào biểu tượng Start → Printers and Faxes → Add a device
- C. Vào biểu tượng Start → Devices and Printers → Add a printer**
- D. Vào biểu tượng Start → Printers and Faxes → Add a printer

**Câu 3: Để tạo một Shortcut trên màn hình Desktop, ta làm theo các bước nào sau đây?**

- A. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → New → Folder
- B. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → New → Shortcut**
- C. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → View → Shortcut
- D. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Sort by → Shortcut

**Câu 4: Để kiểm tra thông tin về cấu hình phần cứng và phiên bản, bản quyền hệ điều hành của máy tính, ta làm các bước nào sau đây?**

- A. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Properties
- B. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Personalize
- C. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Computer → Manage
- D. Click chuột phải vào biểu tượng Computer → Properties**

**Câu 5: Để tắt một cửa sổ đang làm việc, ta nhấn tổ hợp phím nào sau đây?**

- A. Ctrl + F4
- B. Alt + X
- C. Shift + X
- D. Alt + F4**

**Câu 6: Để thay đổi độ phân giải màn hình ta phải làm các bước nào sau đây?**

- A. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Properties → Settings → thay đổi Screen resolution
- B. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Properties → Appearance → thay đổi Screen resolution
- C. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Screen resolution → thay đổi Resolution**
- D. Click chuột phải vào vùng trống trên màn hình Desktop → Personalize → thay đổi Resolution.

**Câu 7: Để kiểm tra thông tin dung lượng của một thư mục hay ổ đĩa, ta thực hiện các thao tác nào?**

- A. Mở thư mục/ổ đĩa đó ra → Chọn thực đơn File → Chọn Properties

**B. Click chuột phải vào thư mục/ổ đĩa → Chọn Properties**

C. Click chuột phải vào thư mục/ổ đĩa → Chọn Informations

D. Mở thư mục/ổ đĩa đó ra → Chọn thực đơn File → Chọn Informations

**Câu 8: Các ký tự nào sau đây không được dùng để đặt tên tập tin, thư mục?**

A. @ 1 % &

B. + - ( )

**C. \* / \ < >**

D. ~ # \$ ^

**Câu 9: Để mở một cửa sổ folder hoặc một mục chương trình, ta thực hiện những bước nào?**

A. Chọn biểu tượng => chọn Edit => chọn Open.

B. Chọn biểu tượng => chọn Open.

C. Click nút phải chuột trên biểu tượng => nhấn Enter.

**D. Double Click tại biểu tượng tương ứng.**

**Câu 10: Trong Windows Explorer, để chọn một lúc nhiều tập tin, thư mục không liên tục ta thực hiện:**

A. Giữ phím Shift và kích chuột vào các tập tin, thư mục cần chọn.

B. Giữ phím Alt và kích chuột vào các tập tin, thư mục cần chọn.

**C. Giữ phím Ctrl và kích chuột vào các tập tin, thư mục cần chọn.**

D. Cả A, B, C đều sai.

**Câu 11: Trong Windows Explorer, để copy một tập tin vào bộ nhớ đệm, sau khi chọn tập tin ta thực hiện tiếp:**

**A. Chọn File => Copy.**

B. Chọn View => chọn Copy.

C. Nhấn Ctrl + V.

D. Chọn Organize => Copy.

**Câu 12: Trong Windows, tổ hợp phím tắt nào giúp bạn truy cập nhanh menu Start?**

A. Ctrl + Alt + Esc

**B. Ctrl + Esc**

C. Alt + Esc

D. Cả A, B, C đều sai

**Câu 13: Muốn đổi tên 1 thư mục trong Windows Explorer, sau khi chọn thư mục, ta thực hiện tiếp lệnh nào sau đây?**

**A. File => Rename**

B. View => Rename

C. Format => Renam

D. Organize => Rename

**Câu 14: Để xóa một biểu tượng trên Desktop, ta thực hiện thao tác nào sau đây?**

A. Nhấn đúp chuột => chọn Delete

B. Nhấn phải chuột => chọn Edit => Delete

C. Chọn biểu tượng => Ctrl => nhấn phím Delete

**D. Nhấn phải chuột => chọn Delete**

**Câu 15:** Trong Windows, để phục hồi tập tin đã xoá trong Recycle Bin, ta chọn tập tin đó và thực hiện tiếp bước nào sau đây?

- A. Organize =>Delete.
- B. Empty the Recycle Bin.

**C. Restore**

- D. Tất cả đều sai.

**Câu 16:** Trên màn hình Desktop của Windows, để sắp xếp các biểu tượng tự động, thực hiện bằng cách:

**A. Nhấn chuột phải=> View => Auto arrange icons.**

- B. Nhấn chuột phải=> New.
- C. Nhấn chuột phải=> Properties.
- D. Nhấn chuột phải=> View => Medium icons.

**Câu 17:** Muốn đổi tên cho thư mục/tập tin trong hệ điều hành Windows, ta chọn thư mục/tập tin cần đổi tên và thực hiện tiếp thao tác nào sau đây?

- A. Chọn Organize => edit => nhập tên mới=> nhấn Enter.
- B. Nhấn phím F12=> nhập tên mới => nhấn Enter.

**C. Nhấn phải chuột => rename => nhập tên mới=> nhấn Enter.**

- D. Chọn File => rename => nhập tên mới=> nhấn Enter.

**Câu 18:** Để có thể tạo một thư mục trên desktop, ta nhấn nút phải chuột lên desktop và chọn lệnh

**A. New → Folder**

- B. New → Shortcut
- C. Paste
- D. Paste Shortcut

**Câu 19:** Để xóa hẳn một thư mục hoặc tập tin, sau khi chọn thư mục hoặc tập tin, ta thực hiện?

**A Nhấn Shift + Delete**

- B. Nhấn phải chuột => chọn Delete
- C. Chọn File => Delete
- D. Nhấn phím Delete

**Câu 20:** Muốn tạo một Shortcut trong Windows, ta thực hiện nhấn phải chuột trên Desktop, sau đó chọn:

- A. Create Shortcut
- B. New => Shortcut**
- C. View => Shortcut
- D. Cả A, B đều đúng

**Câu 21:** Để thay đổi cấu hình hệ thống ta sử dụng?

- A. Shortcut
- B. MS Word

**C. Bảng điều khiển Control Panel**

D. Recycle Bin

**Câu 22: Phát biểu nào sau đây là sai khi muốn khởi chạy một ứng dụng trong Windows?**

A. Nhấp đúp vào biểu tượng của ứng dụng

B. Vào Start => All Programs => Chọn chương trình ứng dụng

C. Nhấn phím phải chuột trên biểu tượng ứng dụng=> chọn Open

**D. Tất cả A, B, C đều sai**

**Câu 23: Trong Windows Explorer, để hiển thị các thông tin về kích thước, ngày giờ tạo của các tập tin, ta chọn chức năng nào trên thanh menu?**

**A. View => Details**

B. More options=> List

C. File => Rename

D. View => Properties

**Câu 24: Recycle Bin trong Windows là:**

A. Một chương trình tiện ích để quản lý File và Folder

**B. Nơi lưu trữ tạm thời File hay Folder bị xoá, có thể phục hồi lại**

C. Một chương trình dùng để sắp xếp, chỉnh sửa đĩa

D. Một chương trình soạn thảo đơn giản, không cần thiết phải định dạng

**Câu 25: Trong Windows, để xóa một biểu tượng trên desktop, bước nào sau đây là sai?**

A. Dùng chuột kéo thả biểu tượng đó vào Recycle Bin

B. Nháy nút phải chuột lên biểu tượng và chọn lệnh Delete

C. Nháy nút trái chuột lên biểu tượng và bấm phím Delete

**D. Cả A, B, C đều sai**

**Câu 26: Trong Windows, để có thể sắp xếp thứ tự hiển thị các file và thư mục trong ổ đĩa theo tên, ta chọn chức năng nào trên thanh menu?**

A. View → Sort by → Date modified

B. View → Sort by → Size

**C. View → Sort by → Name**

D. Edit → Sort by → Name

**Câu 27: Nháy nút phải chuột vào tên file và chọn lệnh Properties nhằm:**

A. Sao chép file

B. Đổi tên file

C. Xóa file

**D. Xem thuộc tính của file**

**Câu 28: Để có thể gỡ cài đặt một chương trình ứng dụng trong Windows, ta mở Control Panel và chọn:**

**A. Programs → Programs and Features**

B. Hardware and Sound

C. Appearance and Personalization

D. System and Security

**Câu 29:** Để có thể đổi tên một file trong một thư mục đang mở, ta nháy nút phải chuột lên file đó và chọn lệnh:

A. Copy

**B. Rename**

C. Paste

D. Cut

**Câu 30:** Trong Windows, để có thể nhóm các file thành từng nhóm theo kiểu file, ta chọn chức năng nào trên thanh menu:

A. Edit → Group by → Type

B. View → Group by → Name

C. Edit → Group by → Name

**D. View → Group by → Type**

**Câu 31:** Trong Windows, để đóng một chương trình ứng dụng, ta bấm tổ hợp phím nào?

A. Ctrl + F5

**B. Ctrl + F4**

C. Shift + F4

D. Alt + F5

**Câu 32:** Trong Windows, để chọn nhiều file nằm cách nhau trong một thư mục đang mở, ta nhấn và giữ phím nào trong suốt quá trình bấm chuột chọn file?

A. Alt

B. Shift

**C. Ctrl**

D. Tab

**Câu 33:** Trong Windows, muốn xóa một file trong một thư mục đang mở, ta nháy chuột chọn file đó và bấm phím?

A. Backspace

B. Spacebar

**C. Delete**

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 34:** Trong Windows, giả sử ta đã sao chép một file vào Clipboard. Để dán file đó từ Clipboard ra một thư mục đang mở, ta chọn chức năng nào trên thanh menu?

A. Edit → Copy

**B. Edit → Paste**

C. Edit → Copy to Folder...

D. Edit → Move to Folder...

**Câu 35:** Trong Windows, muốn khôi phục lại đối tượng đã bị xóa trong Recycle Bin, ta mở Recycle Bin, nháy chuột chọn đối tượng muốn khôi phục và thực hiện?

- A. File → Copy
- B. File → Open
- C. File → Restore**
- D. File → Move to folder...

**Câu 36:** Muốn xóa một thư mục trong một ổ đĩa đang mở, ta chọn chức năng nào trên thanh menu?

- A. Edit → Copy
- B. File → Delete**
- C. Edit → Paste
- D. Edit → Cut

**Câu 37:** Trong Windows, muốn sao chép một file hoặc thư mục vào Clipboard, ta chọn file hoặc thư mục đó và chọn chức năng nào trên thanh menu?

- A. Edit → Copy**
- B. Edit → Paste
- C. Edit → Copy to Folder...
- D. Edit → Move to Folder...

**Câu 38:** Trong hệ điều hành Windows, sau khi bấm phải chuột vào thư mục hoặc tệp tin, chọn lệnh Rename có tác dụng?

- A. Đổi tên thư mục/tên tệp tin**
- B. Sao chép một thư mục/tập tin thành một thư mục/tập tin mới
- C. Nối nhiều tập tin được chọn thành một tập tin
- D. Thay đổi thuộc tính thư mục/tên tệp tin

**Câu 39:** Để thay đổi ảnh nền của màn hình desktop ta phải vào các mục nào sau đây?

- A. Click chuột phải giữa màn hình Desktop → Properties → Desktop
- B. Click chuột phải giữa màn hình Desktop → Properties → Appearance
- C. Click chuột phải giữa màn hình Desktop → Personalize → Desktop Background**
- D. Click chuột phải giữa màn hình Desktop → Gadgets → Desktop Background

**Câu 40:** Các ký tự sau đây ký tự nào không được sử dụng để đặt tên của tệp tin, thư mục?

- A. @, 1, %
- B. - (,)
- C. ~, “, ?, @, #, \$
- D. \*, /, , <, >**

**Câu 41: Bạn nhận được một bức thư điện tử chứa tệp tin đính kèm mà bạn không nhận biết được mức độ an toàn của bức thư, bạn sẽ xử lý thế nào trong tình huống này?**

- A. Mở tệp tin này ra để kiểm tra loại tệp tin
- B. Chuyển thư này cho ai đó mà bạn nghĩ rằng bạn có thể nhận biết được

**C. Quét tệp tin này bằng chương trình chống virus**

- D. Lưu bản sao tệp tin này vào đĩa cứng và mở bản sao này

**Câu 42: Câu nào dưới đây không đúng?**

**A. Virus máy tính lây nhiễm qua dùng chung máy tính**

- B. Virus máy tính lây nhiễm khi sao chép qua đĩa mềm, đĩa CD
- C. Virus máy tính lây nhiễm khi sao chép qua mạng
- D. Virus máy tính lây nhiễm qua Internet

**Câu 43: Nếu một máy tính bị nghi ngờ là nhiễm virus thì cách thức tốt nhất để kiểm tra và diệt virus là?**

- A. Cài đặt lại hệ điều hành, sau đó cài đặt lại tất cả các chương trình ứng dụng khác

**B. Cài đặt một chương trình chống virus, quét virus các ổ đĩa của máy tính và cho chương trình này loại bỏ virus**

- C. Lưu trữ dự phòng các tệp tin của máy tính và khôi phục chúng bằng việc sử dụng những tệp tin dự phòng này.
- D. Khởi động lại máy tính và sau đó xóa tất cả những tệp tin bị nghi ngờ nhiễm virus

**Câu 44: Điều nào dưới đây đúng khi nói về virus máy tính:**

- A. Virus máy tính chỉ hoạt động khi phần mềm bị sao chép trái phép

**B. Virus máy tính là một chương trình máy tính**

- C. Virus máy tính là phần cứng chỉ phá hoại các phần khác
- D. Virus máy tính là một loại nấm mốc trên bề mặt đĩa

**Câu 45: Virus máy tính có khả năng?**

- A. Xóa tất cả các tệp tin đã có trên đĩa CD

**B. Tự sao chép để lây nhiễm**

- C. Lây lan qua màn hình
- D. Cả 3 ý trên

**Câu 46: Virus máy tính có khả năng ?**

- A. Lây lan qua máy quét (Scanner)

**B. Tự sao chép để lây nhiễm**

- C. Lây lan qua màn hình
- D. Cả 3 mục trên

**Câu 47: Để khởi động lại máy tính, phát biểu nào dưới đây là sai?**

- A. Nhấn tổ hợp phím Ctrl – Alt – Del, chọn mục Restart
- B. Từ cửa sổ màn hình nền nhấn Start – Shutdown, sau đó nhấn mục Restart

**C. Nhấn nút Power trên hộp máy**

- D. Nhấn nút Reset trên hộp máy

**Câu 48: Để mở rộng một cửa sổ chương trình phóng to hết màn hình ta thực hiện các bước nào dưới đây?**

- A. Nhấn chuột vào biểu tượng Restore Down
- B. Nhấn chuột vào biểu tượng Maximize
- C. Nhấn đúp chuột vào thanh tiêu đề (Title Bar) khi cửa sổ đang thu vừa

**D. Cả hai đáp án B và C đều đúng**

**Câu 49: Để tắt máy tính đúng cách ta chọn?**

**A. Nhấn nút Start ở góc dưới bên trái màn hình nền, chọn mục Shutdown**

- B. Tắt nguồn điện
- C. Nhấn nút Power trên hộp máy
- D. Nhấn nút Reset trên hộp máy

**Câu 50: Trường hợp nào có thể xảy ra khi các tệp tin được chọn và xóa bằng tổ hợp phím Shift – Delete?**

- A. Có thể phục hồi khi mở Recycle Bin
- B. Có thể được hồi phục khi mở My Computer

**C. Không thể hồi phục chúng được nữa**

- D. Chỉ có tệp văn bản. DOC là có thể hồi phục

**Câu 51: Cách tổ chức thư mục và tệp tin theo hệ điều hành Windows không cho phép?**

- A. Trong một thư mục có cả tệp tin và thư mục con

**B. Tạo một tệp tin có chứa thư mục con**

- C. Một ổ đĩa cứng vật lý được phân chia thành nhiều ổ logic
- D. Thư mục mẹ và thư mục con có tên trùng nhau

**Câu 52: Có thể hồi phục (restore) các tệp tin bị xóa sau khi nhấn phím Delete bằng cách?**

- A. Mở My Documents
- B. Mở My Computer
- C. Mở Internet Explorer

**D. Mở Recycle Bin**

**Câu 53: Muốn chia sẻ một thư mục trên máy tính này để máy tính khác có thể kết nối và sử dụng thì ?**

- A. Chọn mục Explorer
- B. Chọn mục Search...

**C. Chọn mục Sharing...**

- D. Chọn mục Properties

**Câu 54: Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về các phím chức năng bàn phím?**

- A. Khi bật phím Caps Lock (thường ở vị trí trên cùng, bên phải bàn phím) cùng sáng, báo hiệu chế độ nhập văn bản chữ hoa đã sẵn sàng
- B. Nhấn phím Enter khi muốn thực hiện lệnh hay kết thúc một đoạn văn bản và xuống dòng mới.

**C. Phím Shift chứa mũi tên đi lên cho phép người dùng trong quá trình soạn thảo văn bản chuyển lên phần văn bản phía trên nhanh chóng hơn**



D. Phím Ctrl thường dùng kèm một phím khác để xác định một mệnh lệnh điều khiển (Ví dụ: Ctrl + C = Copy)

**Câu 55: Phát biểu nào sau đây là đúng với phần mềm nén/giải nén tệp tin Winzip?**

**A. Winzip có khả năng nén nhiều tệp tin, thư mục thành 1 tệp tin. Tệp tin sau khi nén thường có đuôi .zip và có kích thước nhỏ hơn tổng kích thước của các tệp tin ban đầu**

B. Winzip có khả năng nén nhiều thư mục, tệp tin vào một thư mục duy nhất có tên là Zip

C. Các tệp tin sau khi được giải nén sẽ có kích thước nhỏ hơn kích thước ban đầu do mất mát thông tin trong quá trình nén trước đó

D. Winzip có cả ba chức năng nêu trên

**Câu 56: Phát biểu nào sau đây là đúng nhất?**

A. Hệ điều hành chỉ quản lý thư mục, không quản lý tệp tin

B. Tệp tin có thể chứa thư mục

**C. Thư mục có thể chứa thư mục con và tệp tin**

D. Hệ điều hành chỉ quản lý thư mục gốc C:, D:,... không quản lý các thư mục con của C:, D:, ...

**Câu 57: Thao tác nào phải dùng đến thực đơn lệnh Edit trong cửa sổ quản lý thư mục, tệp tin?**

A. Lựa chọn toàn bộ thư mục và tệp tin

B. Đổi tên tệp tin

C. Sao chép tệp tin

**D. Cả phương án A và C**

**Câu 58: Thao tác nào phải dùng đến thực đơn lệnh File?**

**A. Tạo thư mục mới**

B. Xem các tệp tin theo thứ tự tăng dần về kích thước

C. Xem phiên bản của hệ điều hành

D. Khi cần sử dụng một trong 3 thao tác trên

**Câu 59: Phương tiện truyền thông là gì?**

**A. Là việc vận dụng các khả năng của cơ thể, sử dụng những phương tiện có sẵn trong tự nhiên, những công cụ nhân tạo để diễn tả và chuyển tải những thông tin, thông điệp từ bản thân đến người khác hay từ nơi này sang nơi khác**

B. Chuyển phát các nội dung trên mạng

C. Di chuyển các thông tin từ vùng này sang vùng khác trên máy tính

D. Tất cả đều sai

**Câu 60: Các phương tiện truyền thông phổ biến hiện nay?**

A. Internet, Truyền hình

B. Báo chí, sách, điện ảnh, phát thanh, quảng cáo, băng đĩa,...

**C. Internet, truyền hình, báo chí, sách, điện ảnh, phát thanh, quảng cáo, băng đĩa,...**

D. Truyền hình, báo chí

**Câu 61: Phương tiện truyền thông hay nhất và phổ biến nhất hiện nay là?**

**A. Internet**

B. Truyền hình

C. Báo chí

D. Sách

**Câu 62: Ảnh "đen- trắng" là ảnh có?**

A. Hai mức chói "0" và "1"

B. Các điểm ảnh với mức xám khác 0

C. Nhiều mức xám nằm trong khoảng  $L_{min}$ - $L_{max}$

**D. Độ bão hoà màu bằng 0**

**Câu 63: Các giai đoạn chính trong xử lý ảnh:**

a- Thu nhận hình ảnh

b- Phân đoạn

c- Tiền xử lý ảnh

d- Biểu diễn và mô tả

e- Nhận dạng

f- Nén ảnh

**Hãy cho biết thứ tự đúng của các giai đoạn là?**

A. abcdef

B. abedfc

**C. acbdfc**

D. cabdfe

**Câu 64: Độ tương phản của ảnh trên màn hình phụ thuộc vào?**

**A. Độ chói của màn hình**

B. Kích thước của màn hình

C. Kích thước của các chi tiết trên màn hình

D. Mức xám trung bình trong ảnh

**Câu 65: Để truyền đi một ảnh động, ta chiếu lần lượt nhiều ảnh tĩnh với tần số ảnh tương đối lớn. Tần số ảnh phải được lựa chọn để đáp ứng yêu cầu nào dưới đây?**

A. Tạo cảm giác về quá trình chuyển động liên tục của ảnh

B. Ảnh động tái tạo trên màn hình không bị chớp

**C. Tạo cảm giác chuyển động liên tục của ảnh động, đồng thời triệt tiêu cảm nhận về sự nhấp nháy của chuỗi ảnh**

**Câu 66: Để hiển thị ngôn ngữ của các quốc gia, máy tính sử dụng các bộ font chữ được xây dựng tương ứng với các bảng mã. Unicode được hỗ trợ những kiểu font chữ nào?**

A.: .VnTime, .VnTimeH, .VnArial,...

B. VNI-Time, VNI-Top, VNI-Book, ...

C. VNTimes New Roman, VNumbrella, SVNTimes New Roman, SVNumbrella, ...

**D. Times New Roman, Tahoma, Arial,...**

**Câu 67: Để hiển thị ngôn ngữ của các quốc gia, máy tính sử dụng các bộ font chữ được xây dựng tương ứng với các bảng mã. Bộ font TCVN3-ABC được hỗ trợ những kiểu font chữ nào?**

**A. .VnTime, .VnTimeH, .VnArial,...**

B. VNI-Time, VNI-Top, VNI-Book, ...

C. VNTimes New Roman, VNUmbrella, SVN Times New Roman, SVNUmbrella, ...

D. Times New Roman, Tahoma, Arial,...

**Câu 68: Tập tin có phần mở rộng dạng .COM hoặc .EXE thuộc dạng?**

A. Tập tin văn bản

**B. Tập tin thực thi**

C. Tập tin âm thanh

**Câu 69: Trong một ổ đĩa tên một thư mục có thể?**

A. Trùng với tên thư mục khác trong một ổ đĩa khác

B. Trùng với phần tên của một tập tin trong cùng ổ đĩa

C. Trùng với tên thư mục con

**D. Tất cả đều đúng**

**Câu 70: Cách tổ chức thư mục và tập tin trong hệ điều hành Windows không cho phép?**

A. Thư mục mẹ và thư mục con có tên trùng nhau

B. Một đĩa cứng vật lý có thể phân chia thành nhiều phân vùng ổ đĩa logic

C. Trong một thư mục có cả thư mục con và tập tin

**D. Tạo một tập tin có chứa thư mục con**

**Câu 71: Trong cửa sổ My Computer, để xem thông số ổ đĩa C, ta nhấn chuột phải tại ổ đĩa C và chọn?**

A. View

B. Show

C. Manage

**D. Properties**

**Câu 72: Nhấp chuột phải vào ổ đĩa D trong cửa sổ My Computer và chọn menu Format có mục đích gì?**

A. Xem các thông tin chi tiết về ổ đĩa D

**B. Thực hiện chức năng định dạng lại ổ đĩa D**

C. Thực hiện chức năng sao chép dữ liệu của ổ đĩa D

D. Thực hiện chức năng phân vùng cho ổ đĩa D

**Câu 73: Thao tác nhấp chuột phải vào biểu tượng của thư mục/tập tin và chọn Properties là để?**

**A. Xem thuộc tính thư mục/tập tin**

B. Sao chép thư mục/tập tin

C. Đổi tên thư mục/tập tin

D. Xoá thư mục/tập tin

**Câu 74: Trong Tin học, tệp tin (file) là khái niệm chỉ?**

**A. Một văn bản chứa các thông tin do người dùng tạo ra**

- B. Một đơn vị lưu trữ thông tin cơ bản
- C. Tập hợp các thông tin có cùng bản chất được lưu trữ trên đĩa từ
- D. Một gói tin chứa các thông tin có cùng bản chất

**Câu 75: Trong Tin học, thư mục (folder) là một khái niệm chỉ?**

A. Tập tin đặc biệt không có phần mở rộng

**B. Tập hợp các tập tin và thư mục con**

C. Phần ổ đĩa chứa một tập hợp các tập tin

D. Mục lục để tra cứu thông tin

**Câu 76: Trong hệ điều hành Windows, để xem danh sách các tài liệu (tệp) vừa thao tác gần nhất, ta:**

A. Nháy Start/ My Documents

**B. Nháy Start/ My Recent Documents**

C. Nháy File/ Open Near Documents

D. Các ý trên đều sai

**Câu 77: Trong hệ điều hành Windows, muốn thay đổi hình nền cho màn hình Desktop, ta nháy phải chuột tại vùng trống trên Desktop và:**

**A. Chọn Properties/chọn thẻ lệnh Desktop/chọn hình ảnh làm nền màn hình/ Apply/ Ok**

B. Chọn Properties/chọn thẻ lệnh Settings/chọn hình ảnh làm nền màn hình/Apply/Ok

C. Chọn Properties/chọn thẻ lệnh Screen save/ chọn hình ảnh làm nền màn hình/Apply/Ok

D. Tất cả các ý trên đều sai

**Câu 78: Trong hệ điều hành Windows, muốn thay đổi hình nền cho màn hình Desktop, ta nháy Start/ Control Panel sau đó:**

**A. Chọn Display/DeskTop/chọn hình ảnh làm nền màn hình/Apply/Ok**

B. Chọn Change desktop background/ chọn hình ảnh làm nền màn hình/ Apply/Ok

C. Chọn Choose a screen saver/DeskTop/ chọn hình ảnh làm nền màn hình/Apply/Ok

D. Các ý trên đều đúng

**Câu 79: Trong hệ điều hành Windows, để tạo đường tắt (biểu tượng-shortcut) cho đối tượng lên màn hình Desktop ta:**

A. Nháy phải chuột tại đối tượng cần tạo shortcut, chọn Sent to/ chọn Desktop (create shortcut)

B. Nhấn giữ nút chuột phải tại đối tượng cần tạo shortcut, kéo thả ra ngoài màn hình nền, khi bảng chọn tắt xuất hiện, chọn Create shortcuts here

C. Nháy phải chuột tại vùng trống bất kì trên nền màn hình desktop, chọn New/ Shortcut/Browse/chỉ đường dẫn đến đối tượng cần tạo shortcut/Next/đặt tên cho shortcut/ Finish

**D. Các ý trên đều đúng**

**Câu 80: Muốn đổi tên cho thư mục/tệp tin trong hệ điều hành Windows, ta chọn thư mục/tệp tin cần đổi tên và thực hiện thao tác nào sau đây?**

A. Nháy File/ chọn Rename/nhập tên mới/ nhấn phím Enter

B. Nhấn phím F2/ nhập tên mới/ nhấn phím Enter

C, Nháy phải chuột tại thư mục/tệp tin/nhập tên mới/ nhấn phím Enter

**D. Các ý trên đều đúng**

**Câu 81: Phát biểu nào không đúng trong các phát biểu sau?**

A. Trong hệ điều hành Windows, thư mục có thể chứa các thư mục con khác

B. Trong hệ điều hành Windows, thư mục có thể chứa các tệp và thư mục con khác

**C. Trong hệ điều hành Windows, tệp có thể chứa tệp**

D. Trong hệ điều hành Windows, tệp có thể chứa các tệp và thư mục con khác

**Câu 82: Trong hệ điều hành Windows, để xoá các tệp/thư mục đang chọn ta thực hiện như sau:**

A. Vào bảng chọn Edit/ UnDelete/Yes

B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + Delete/Yes

**C. Nhấn phím Delete/Yes**

D. Các ý trên đều đúng

**Câu 83: Thao tác nào sau đây không tạo được thư mục mới trong hệ điều hành Windows?**

A. Nháy phải chuột tại vùng trống bên trong ổ đĩa, thư mục muốn tạo mới thư mục bên trong nó, vào bảng chọn New à Folder à nhập tên cho thư mục mới à nhấn phím Enter

B. Mở ổ đĩa, thư mục nơi ta muốn tạo mới thư mục bên trong nó, vào bảng chọn File à New à Folder à nhập tên cho thư mục mới à nhấn phím Enter

**C. Mở ổ đĩa, thư mục nơi ta muốn tạo mới thư mục bên trong nó, nháy chuột vào nút lệnh trên thanh công cụ chuẩn, nhập tên cho thư mục mới à nhấn phím Enter**

D. Mở ổ đĩa, thư mục nơi ta muốn tạo mới thư mục bên trong nó, nháy chuột vào nút lệnh trên thanh công cụ chuẩn, nhập tên cho thư mục mới à nhấn phím Enter

**Câu 84: Thiết bị nào sau đây của máy tính không thuộc nhóm thiết bị xuất?**

A. Màn hình (Monitor)

B. Máy in (Printer)

C. Loa (Speaker)

**D. Máy quét (Scanner)**

**Câu 85: Trong hệ điều hành Windows, để dán các tệp/thư mục sau khi đã thực hiện lệnh copy, ta mở ổ đĩa, thư mục muốn chứa bản sao và:**

A. Vào bảng chọn Edit à chọn Paste

B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + V

C. Nháy phải chuột tại vùng trống bên trong ổ đĩa, thư mục cha à chọn Paste

**D. Các ý trên đều đúng**

**Câu 86: Trong hệ điều hành Windows, thuộc tính nào dưới đây dùng để hiển thị thanh công việc (Taskbar) trên các cửa sổ chương trình?**

A. Lock the Taskbar

B. Auto-Hide the Taskbar

**C. Keep the Taskbar on top of other Windows**

D. Show the clock

**Câu 87: Trong hệ điều hành Windows, để phục hồi tất cả các đối tượng trong Recycle Bin (thùng rác) ta nháy phải chuột tại Recycle Bin và chọn lệnh:**

A. Delete

**B. Restore**

C. Redo

D. Undo Delete

**Câu 88: Trong hệ điều hành Windows, muốn đóng (thoát) cửa sổ chương trình ứng dụng đang làm việc ta:**

A. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + F3

B. Vào bảng chọn Edit à Office Clipboard...

**C. Nhấn tổ hợp phím Alt + F4**

D. Các ý trên đều đúng

**Câu 89: Trong hệ điều hành Windows, muốn đóng tệp hiện hành nhưng không thoát khỏi chương trình ta:**

**A. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + F4**

B. Vào bảng chọn File à chọn Exit

C. Nhấn tổ hợp phím Alt + F4

D. Nháy chuột vào biểu tượng của tệp trên thanh công việc (Task bar)

**Câu 90: Tìm câu sai trong các câu dưới đây:**

A. Hệ điều hành đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và máy tính

**B. Chức năng chính của hệ điều hành là thực hiện tìm kiếm thông tin trên Internet**

C. Hệ điều hành cung cấp các phương tiện và dịch vụ để người sử dụng dễ dàng thực hiện chương trình, quản lý chặt chẽ, khai thác các tài nguyên của máy tính một cách tối ưu

D. Hệ điều hành Windows là hệ điều hành dùng cho máy tính cá nhân của hãng Microsoft

**Câu 91: Trong hệ điều hành Windows, để quản lý tệp, thư mục ta thường dùng chương trình nào?**

A. Internet Explorer

**B. Windows Explorer**

C. Microsoft Word

D. Microsoft Excel

**Câu 92: Trong hệ điều hành Windows, muốn hiển thị thực đơn tắt (Shortcut Menu) của đối tượng đang chọn ta:**

A. Nhấn tổ hợp phím Ctr + S

B. Nhấn tổ hợp phím Alt + R

C. Nháy chuột vào vùng trống bên phải đối tượng đó

**D. Nháy phải chuột vào đối tượng đó**

**Câu 93: Control Panel trong hệ điều hành Windows là gì?**

A. Là tập hợp các chương trình dùng để cài đặt các tham số hệ thống như phong chữ, máy in, ...

- B. Là tập hợp các chương trình dùng để quản lí các phần mềm ứng dụng
- C. Là tập hợp các chương trình dùng để thay đổi các tham số của các thiết bị phần cứng như chuột, bàn phím, màn hình, ...

**D. Các ý trên đều đúng**

**Câu 94:** Muốn thay đổi các thông số khu vực trong hệ điều hành Windows như múi giờ, đơn vị tiền tệ, cách viết số, ... ta sử dụng chương trình nào trong các chương trình sau?

A. Microsoft Paint

**B. Control Panel**

C. System Tools

D. Calculator

**Câu 95:** Trong hệ điều hành Windows, muốn chọn tất cả các đối tượng trong cửa sổ thư mục hiện tại, ta dùng phím (tổ hợp phím) nào sau đây?

A. Shift + F4

**B. Ctrl + A**

C. Alt + H

D. F11

**Câu 96:** Trong cửa sổ Windows Explorer, nếu ta vào bảng chọn View, chọn lệnh List, có nghĩa là ta đã chọn kiểu hiển thị nội dung của cửa sổ bên phải chương trình dưới dạng:

A. Các biểu tượng lớn

B. Các biểu tượng nhỏ

**C. Danh sách**

D. Danh sách liệt kê chi tiết

**Câu 97:** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào không chính xác?

A. Di chuột (Mouse move): Di chuyển con trỏ chuột đến một vị trí nào đó trên màn hình

B. Nháy chuột (Click): Nhấn một lần nút trái chuột (nút ngầm định) rồi thả ngón tay, còn gọi là kích chuột

**C. Nháy phải chuột (Mouse right): Nhấn một lần nút phải chuột và thả tay**

D. Nháy đúp chuột (Double click): Nháy nhanh hai lần liên tiếp nút trái chuột

**Câu 98:** Trong hệ điều hành Windows, thanh hiển thị tên chương trình và nằm trên cùng của một cửa sổ được gọi là:

A. Thanh công cụ chuẩn (Standard Bar)

**B. Thanh tiêu đề (Title Bar)**

C. Thanh trạng thái (Status Bar)

D. Thanh cuộn (Scroll Bar)

**Câu 99:** Trong hệ điều hành Windows, thao tác Drag and Drop (kéo thả chuột) được sử dụng khi ta:

A. Mở thư mục

B. Thay đổi màu nền cho cửa sổ hiện hành

**C. Di chuyển đối tượng đến vị trí mới**

D. Xem thuộc tính của tệp hiện tại

**Câu 100: Trong hệ điều hành Windows, muốn mở bảng chọn tắt (Shortcut menu) của một đối tượng nào đó, ta sử dụng thao tác nào sau đây với chuột máy tính?**

A. Click

B. Double Click

**C. Right Click**

D. Drag and Drop

**Câu 101: Đường tắt (Shortcut) là gì?**

A. Là chương trình được cài đặt vào máy tính giúp người dùng khởi động máy tính nhanh chóng

**B. Là biểu tượng giúp người dùng truy cập nhanh vào đối tượng thường sử dụng**

C. Là biểu tượng để mở cửa sổ My Computer

D. Là chương trình được cài đặt vào máy tính với mục đích hỗ trợ người sử dụng soạn thảo các văn bản tiếng việt

**Câu 102: Muốn thay đổi các thông số của hệ thống máy tính sao cho dữ liệu ngày được hiển thị dưới dạng “Tuesday, November 17, 2009” ta khai báo tại thẻ lệnh Date của hộp thoại Customize Regional Options như sau:**

**A. Tại Short date format hay Long date format nhập: dddd, MMMM dd, yyyy**

B. Tại Short date format hay Long date format nhập: MMMM dd, yyyy

C. Tại Short date format hay Long date format nhập: dddd, dd MMMM, yyyy

D. Tại Short date format hay Long date format nhập: dd MMMM, yyyy

**Câu 103: Tên thư mục trong hệ điều hành Windows cần thoả điều kiện sau:**

**A. Không quá 255 ký tự; không được trùng tên nếu trong cùng một cấp thư mục (cùng thư mục cha) và không chứa các ký tự đặc biệt (/ \ “ \* ! < > ?)**

B. Tối đa 8 ký tự, không có khoảng trắng và các ký tự đặc biệt (/ \ “ \* ! < > ?)

C. Tối đa 255 ký tự, không bắt đầu bằng chữ số, không chứa khoảng trắng

D. Tối đa 256 ký tự